

Cẩm Giàng, ngày 31 tháng 8 năm 2023

Số: 07/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Hồng Hà và ông Dương Văn Ngạn;

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2020/TLST- DS ngày 10 tháng 12 năm 2020;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: bà Vũ Thị C, sinh năm 1962;

Bị đơn: ông Đỗ Công Đ, sinh năm 1961 và bà Lê Thị H, sinh năm 1968

Đều ĐKKH và cư trú: thôn T, xã A, huyện C, tỉnh H.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H: ông Đỗ Công Đ, sinh năm 1961; cư trú: thôn T, xã A, huyện C, tỉnh H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Bùi Ngọc A, sinh năm 1983, anh Bùi T, sinh năm 1986, anh Bùi N, sinh năm 1992, Đều cư trú: thôn T, xã A, huyện C, tỉnh H. Chị Bùi Thị M, sinh năm 1981, anh Bùi Văn H, sinh năm 1979; Đều cư trú: xóm 5 xã H, huyện H, tỉnh N.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Ngọc A, anh T, anh Nh, anh H, chị M: bà Vũ Thị C, sinh năm 1962; cư trú: thôn T, xã A, huyện C, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Vũ Thị C và ông Đỗ Công Đ, bà Lê Thị H công nhận hiện trạng thửa đất của gia đình bà C và gia đình ông Đ, bà H theo sơ đồ thẩm định hiện trạng đất ngày 01 tháng 02 năm 2021, do Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng tổ chức đo.

2.2. Cạnh đất ranh giới giữa gia đình bà C và gia đình ông Đ, bà H theo sơ đồ đo ngày 01 tháng 02 năm 2021 được giới hạn bởi các điểm A13A27A26A25A24A22A21A20A19A18A17A10; kích thước các đoạn trên cạnh đất ranh giới giữa hai gia đình có sơ đồ kèm theo.

2.3. Ranh giới, mốc giới các cạnh đất còn lại của thửa đất gia đình bà C; gia đình ông Đ, bà H liền kề với các thửa đất khác hiện tại không có tranh chấp, không liên quan đến việc giải quyết vụ án này; nếu có tranh chấp thì gia đình bà C; gia đình ông Đ, bà H tự giải quyết với các chủ thửa đất liền kề.

3. Về án phí: bà Vũ Thị C, ông Đỗ Công Đ là người cáo tuổi được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà C 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0000259 ngày 10/12/2020.

Bà Lê Thị H phải chịu 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THADS huyện Cẩm Giàng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)